CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG KONTUM

KONTUM SUGAR JOINT-STOCK COMPANY

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2011

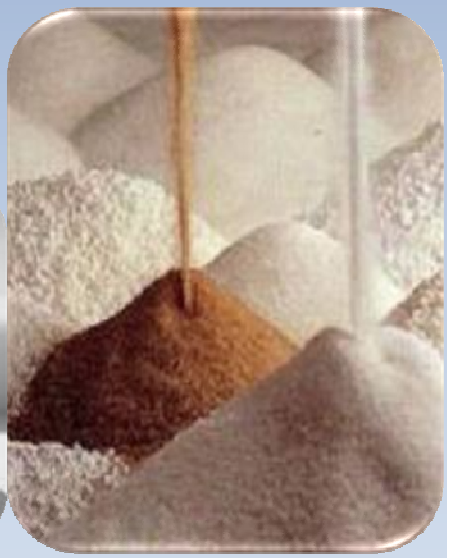

THÁNG 04/2012

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
2011

NỘI DUNG

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....4

I. TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY.....6

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....12

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC.....17

IV. CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN.....26

V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ.....28

VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.....35

VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....47

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa quí cổ đông!

Năm 2011 dù đã đi qua, nhưng những dấu ấn khó khăn để lại cho nền kinh tế Việt Nam có lẽ khó phai nhạt: lạm phát tăng cao đến 18,49%, do đó mặt bằng lãi suất cũng bị đẩy lên rất cao, với lãi suất cho vay bình quân hơn 20%. Điều này đã tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh của hầu hết các doanh nghiệp; nhiều doanh nghiệp rơi vào tình trạng thua lỗ nặng, phải thu hẹp quy mô sản xuất kinh doanh, thậm chí phá sản.

Đối với ngành Đường, khó khăn cũng không hề nhỏ khi nguồn nguyên liệu mía nhìn chung còn bất ổn, giá mía có xu hướng tăng dần, việc tiếp xúc với nguồn vốn tín dụng khó khăn, khiến nhiều doanh nghiệp đường đôi lúc không thể chủ động trong sản xuất. Với đặc thù của Công ty hoạt động trên vùng Tây Nguyên, Kon Tum - địa bàn đất cho nông nghiệp thường nhỏ lẻ, manh mún, có sự cạnh tranh gay gắt của một số cây trồng khác đối với cây mía, nên việc tự chủ nguồn nguyên liệu mía cho sản xuất cũng gặp không ít khó khăn. Dù vậy, Công ty cũng đã từng bước vượt qua những khó khăn trở ngại đó, do kịp thời nắm bắt được những thời cơ, thuận lợi từ việc giá đường tăng khá mạnh trong năm qua, để đẩy mạnh việc thu mua nguyên liệu, tăng sản lượng sản xuất và tiêu thụ. Điều này đã giúp kết quả hoạt động kinh doanh năm 2011 khá ấn tượng với doanh thu thuần đạt 314,44 tỉ đồng, tăng hơn gấp đôi năm 2010; lợi nhuận sau thuế đạt 66,89 tỉ đồng, cũng gấp đôi so với năm trước đó. Đây là kết quả kinh doanh tốt nhất của Công ty từ khi đi vào hoạt động.

Với đặc thù sản phẩm Đường là nguyên liệu đầu vào cho ngành thực phẩm và phục vụ tiêu dùng, Công ty xác định triển vọng để phát triển trong tương lai là khá tốt. Ngành thực phẩm luôn được đánh giá cao về mức tăng trưởng trong tương lai khi nhu cầu và thu nhập của người dân ngày càng tăng.

Đứng trước cơ hội đó, lãnh đạo Công ty không chủ quan, mà vẫn luôn bám sát theo định hướng chung, thường xuyên đề ra các kế hoạch, giải pháp phù hợp và thực hiện nghiêm túc để nắm bắt các cơ hội kinh doanh. Cụ thể, Công ty đang tập trung phát triển nguồn nguyên liệu bền vững, phấn đấu nâng diện tích mía nguyên liệu cho vụ 2013-2014 đạt từ 2.500 ha đến 2.600 ha; tổ chức đầu tư tăng năng suất một số vùng mía trọng điểm tại Gia Lai để tăng sản lượng mía phục vụ cho vụ ép 2012-2013 và các năm tiếp theo. Bên cạnh đó, sẽ tiếp tục thực hiện dự án đầu tư thay thế, nâng cấp thiết bị nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng sản phẩm và đáp ứng các yêu cầu về môi trường (giai đoạn 2), thay thế một số thiết bị phát sinh nhằm đảm bảo sự đồng bộ của dây chuyền chế biến Đường theo công suất

hiện tại và mở rộng.

Với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo và tập thể cán bộ công nhân viên Công ty, sự đồng hành của quí cổ đông, sự ủng hộ và tin yêu của các khách hàng thân hữu, cùng với những giải pháp hữu hiệu đang được đẩy mạnh triển khai, Công ty phấn đấu và tin tưởng sẽ hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 và định hướng phát triển trong các năm tiếp theo.

Một lần nữa, thay mặt Ban lãnh đạo và tòan thể CBCNV Công ty cổ phần Đường Kon Tum, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến các quí vị cổ đông, các đối tác gần xa trong và ngòai nước. Chúng tôi cam kết sẽ cố gắng, nỗ lực nhiều hơn nữa để không phụ lòng mong mỏi và kỳ vọng của quí vị đối với công ty.

Chúc các quí vị nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công hơn trong năm 2012.

Trân trọng

Dương Thanh Hiền

I. TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY

Thông tin chung

Công ty Cổ phần Đường Kon Tum
Địa chỉ : Km 2 Xã Vinh Quang, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum
Điện thoại: 060.3864958 - 6289552
Fax : 060.3862969
E-mail : ctyduongkontum@vnn.vn
Website : http://www.ktsduongkontum.vn

Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất đường RS, Đường thô, Rỉ đường.
- Mua bán phân bón, thuốc trừ sâu và hoá chất sử dụng trong nông nghiệp; mua bán nông lâm sản nguyên liệu.
- Sản xuất bao bì, sản xuất điện.
- Lắp đặt máy móc thiết bị, gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí.
- Trồng mía (mía giống và mía nguyên liệu).

Trụ sở làm việc Công ty cổ phần Đường Kon Tum

Những dấu mốc lịch sử quan trọng

Ngày 21/01/1995 — 1

Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm (nay là Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn) đã ký Công văn số 133 NN-CĐ phê duyệt dự án phát triển vùng nguyên liệu mía giai đoạn 1995-2000

Ngày 07/06/1995 — 2

Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm (nay là Bộ NN&PTNN) đã ký Công văn số 1114 NN-CĐ/CV phê duyệt dự án khả thi Công ty mía đường Kon Tum

Ngày 10/07/1995 — 3

Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum đã ký Quyết định số 65/QĐUB thành lập doanh nghiệp Nhà nước mang tên Công ty Mía Đường Kon Tum. Công ty mía Đường Kon Tum hoạt động theo giấy đăng ký kinh doanh số 109032 cấp ngày 10/07/1995 do Uỷ ban kế hoạch Nhà nước tỉnh Kon Tum cấp

Tháng 10/2000 — 4

Công ty mía Đường Kon Tum được chuyển giao về cho Công ty Đường Quảng Ngãi và trở thành Nhà máy Đường Kon Tum trực thuộc Công ty Đường Quảng Ngãi

Tháng 12/2005 — 5

Khi Công ty Đường Quảng Ngãi được cổ phần hoá thành Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi thì Nhà máy Đường Kon Tum được chuyển lại thành Công ty Đường Kon Tum trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Quyết định số 2945/QĐ-BNN-ĐMDN ngày 11/10/2006 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNN

Ngày 12/05/2008 — 6

Công ty Đường Kon Tum được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Đường Kon Tum theo Quyết định số 1459/QĐ-BNN-ĐMDN của Bộ NN&PTNN

Ngày 28/06/2008 — 7

ĐHĐCĐ thành lập của Công ty Cổ phần Đường Kon Tum

Ngày 01/07/2008 — 8

Công ty Cổ phần Đường Kon Tum được chính thức thành lập và hoạt động theo giấy đăng ký kinh doanh số 3803000111 cấp ngày 01/07/2008, do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Kon Tum cấp

Ngày 31/12/2010 — 9

CTCP Đường Kon Tum đã chính thức niêm yết 3 triệu cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán là KTS

Ngày 19/12/2011 — 10

Niêm yết bổ sung 900.000 cổ phiếu trên HNX, tăng vốn Điều lệ từ 30 tỷ lên 39 tỷ

Các chứng chỉ, thành tích đã nhận được

Một số sản phẩm của Công ty

Sản xuất đường	
Đường RS	
Trồng mía	
Mía nguyên liệu	
Mía giống	

Định hướng phát triển

Để đi đến mục tiêu phát triển lâu dài, bền vững cho Công ty cổ phần Đường Kon Tum, định hướng và mục tiêu phát triển của Ban lãnh đạo công ty sẽ tập trung vào những điểm chính sau:

1. Tiếp tục đầu tư, thay thế, nâng cấp thiết bị nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng sản phẩm và đáp ứng tốt hơn các yêu cầu về môi trường. Nâng công suất Nhà máy hiện tại lên mức tối thiểu 2.000 tấn mía/ngày, đẩy nhanh việc tiêu thụ mía nguyên liệu hàng năm để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển mạnh hơn cây mía trong tương lai.

2. Cải tiến, hoàn thiện hơn nữa dây chuyền sản xuất, nâng cao hiệu quả chế luyện, phấn đấu giảm tỷ lệ tiêu hao mía/đường xuống dưới 9 mía/đường, nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm để đủ sức cạnh tranh trên thị trường.

3. Tập trung đầu tư vốn và chất xám để nâng cao hơn nữa hiệu quả của Trại mía Giống của Công ty ở Huyện ĐăkHà - Kon Tum. Đây sẽ là nơi tập trung nghiên cứu khảo nghiệm các loại Giống mía mới có năng suất và chữ đường cao, phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng của Kon Tum để nhân rộng và phát triển ra toàn vùng. Phấn đấu đến năm 2014, diện tích mía đứng của Công ty đạt 2.600 ha, năng suất bình quân đạt 70-75 tấn/ha, và tiếp tục ổn định, phát triển cho những năm tiếp theo.

4. Không ngừng tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho CBCNV-LĐ, trong đó chú trọng bồi dưỡng tay nghề cho đội ngũ công nhân, kỹ sư trực tiếp sản xuất chế biến Đường, để chất lượng sản phẩm Đường Kon Tum luôn được đảm bảo và không ngừng nâng cao, từng bước xây dựng thương hiệu sản phẩm "Đường Kon Tum" vững mạnh, uy tín trên thị trường.

5. Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức cán bộ, nâng cao năng lực tư duy, quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ lãnh đạo Công ty; đáp ứng, thích nghi tốt yêu cầu về công tác quản lý của công ty trong tình hình mới.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tình hình hoạt động kinh doanh 2011

Năm 2011, nền kinh tế toàn cầu vẫn đang gặp nhiều khó khăn, thách thức và đã tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế Việt Nam, gây ảnh hưởng phức tạp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và ngành mía đường nói riêng. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Đường Kon Tum trong năm đã gặp những thuận lợi, khó khăn cơ bản sau:

Thuận lợi

- Nhờ có sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng Quản trị và nhất là các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị ban hành kịp thời đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty; có các chính sách đầu tư và thu mua mía nguyên liệu phù hợp, thông thoáng và đặc biệt là có chính sách bảo hiểm giá thu mua mía nguyên liệu ngay từ đầu năm 2011; dự án đầu tư thay thế thiết bị nâng công suất Nhà máy đã hoàn thiện và đưa vào hoạt động với công suất 1.700 tấn mía/ngày, đã tạo niềm tin cho hộ Nông dân an tâm phát triển, mở rộng diện tích và đăng ký bán hết mía nguyên liệu cho Công ty.

- Giá cả một số mặt hàng lương thực, thực phẩm tăng cao trong đó có giá đường (ở giai đoạn đầu năm 2011), nên giá tiêu thụ sản phẩm đường RS của Công ty bình quân tương đối cao dẫn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2011 đạt hiệu quả cao hơn năm 2010.

- Mặc dù giá đường hiện vẫn đang ở mức khá thấp, nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn đang có hiệu quả; trường hợp trong thời gian tới giá đường có chiều hướng tiếp tục tăng theo các loại hàng hóa khác thì hoạt động sản xuất kinh của Công ty đạt hiệu quả cao hơn.

Khó khăn

- Tuy sản lượng mía đưa vào chế luyện vụ 2011-2012 khá lớn, vượt so với kế hoạch, nhưng thực tế lượng mía trong vùng (mía Công ty đầu tư) còn khiêm tốn (92.812 tấn), công ty phải tổ chức mua thêm mía ngoài vùng, không chủ động được trong quá trình sản xuất chế luyện, đồng thời sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển bền vững của Công ty.

- Địa bàn đất Nông nghiệp Kon Tum nhỏ lẻ, manh mún, khó phát triển vùng nguyên liệu mía tập trung. Thêm vào đó, cây mía trên địa bàn tỉnh Kon Tum luôn bị cạnh tranh khốc liệt với các cây trồng khác như cao su, cà phê, sắn... dẫn đến công tác phát triển vùng Nguyên liệu mía hết sức khó khăn, làm ảnh hưởng lớn đến quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2012 và các năm tiếp theo.

Công tác đầu tư phát triển vùng nguyên liệu

Năm 2011 Hội đồng Quản trị đã đưa ra nhiều quyết sách nhằm khôi phục lại vùng nguyên liệu để đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể là: đã ban hành quy chế đầu tư, thu mua vận chuyển nguyên liệu hợp lý, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người trồng mía và công ty; đầu tư thay thế, nâng cấp thiết bị, nâng công suất nhà máy từ 1.300 tấn mía/ngày lên 1.700 tấn mía/ngày và sẽ nâng lên 2.000 tấn/ngày khi có đủ nguyên liệu, đảm bảo thu hoạch mía trước Tết Nguyên đán cho bà con nông dân.

Qua một năm thực hiện, diện tích mía của Công ty từ chỗ giảm hụt còn 1.650 ha đầu năm 2011 đến nay đã tăng lên 2.100 ha (chưa tính 150 ha bị phá bỏ do mía hết chu kỳ phải chuyển đổi cây trồng) phục vụ cho vụ ép 2012-2013 và có kế hoạch phát triển lên 2.500-2.600 ha phục vụ cho vụ ép 2013-2014, đồng thời chú trọng đến việc áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới trong khâu trồng và chăm sóc để tăng năng suất cho cây mía.

Công tác thị trường, tiêu thụ sản phẩm năm 2011

Năm 2011, Công ty mua một lượng lớn mía ngoài vùng để đưa vào sản xuất chế luyện vụ 2010-2011, từ đó sản lượng đường tăng lên đáng kể so với kế hoạch; Tuy nhiên, năm 2011 công tác tiêu thụ sản phẩm gặp rất nhiều khó khăn như: cạnh tranh gay gắt về giá cả và thị phần, năng lực kho chứa bị thiếu, phải thuê kho tạm (không đủ tiêu chuẩn), làm giảm chất lượng sản phẩm.

Trước tình hình đó, công ty chủ động tìm cách khắc phục, bằng cách:

- Tổ chức các chuyến công tác thị trường, tiến hành mở rộng thị phần tiêu thụ ra các tỉnh phía Bắc Miền Trung và Miền Bắc.

- Thực hiện phân công cán bộ thị trường tại các thị trường trọng yếu, nắm bắt tình hình biến động giá đường, theo dõi và đánh giá tình hình tiêu thụ sản phẩm của các công ty, nhà máy cạnh tranh.

- Từ đó, dự báo thị trường tiêu thụ một cách chính xác, kịp thời để đưa ra chính sách và giá bán sản phẩm phù hợp, nhằm tăng sản lượng tiêu thụ và tiêu thụ hiệu quả nhất từng thời điểm.

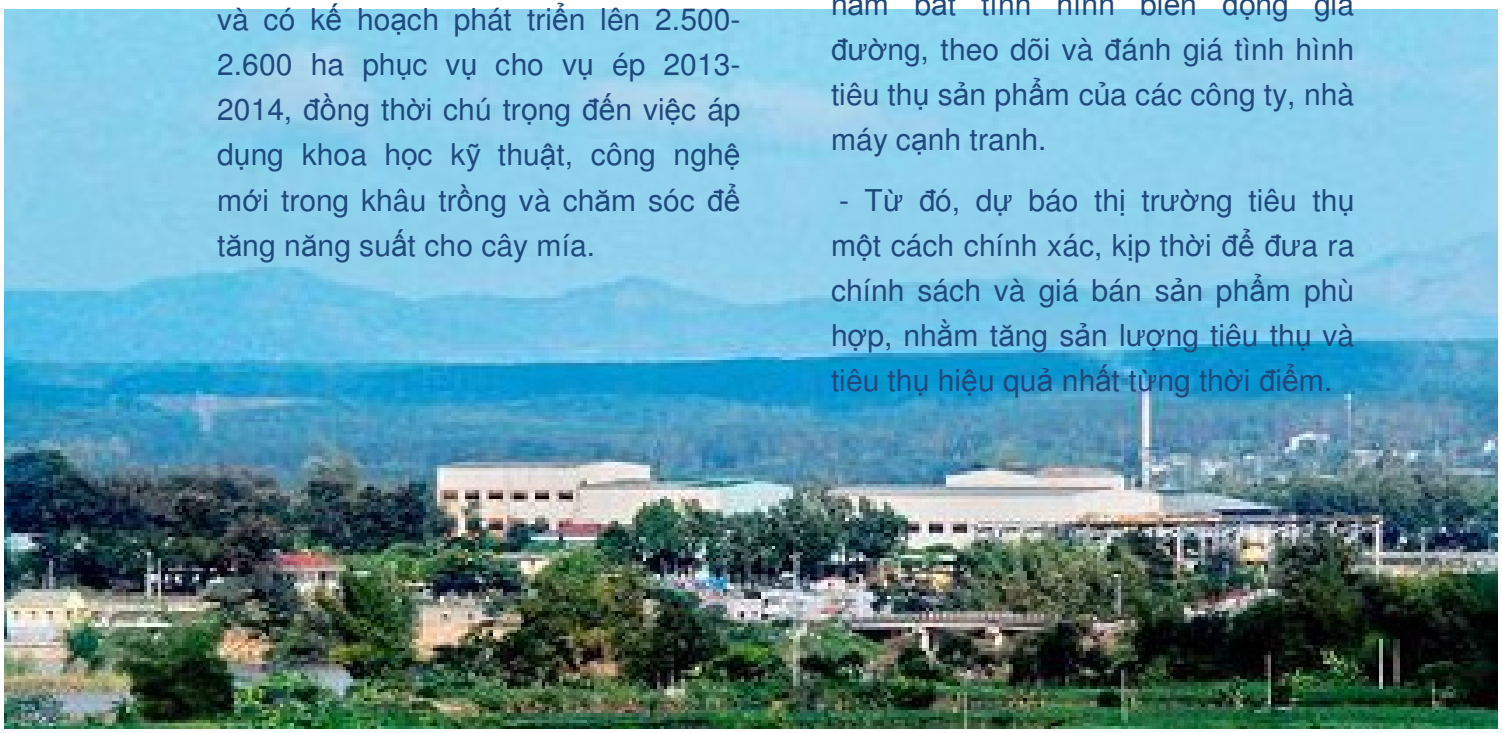

Kết quả kinh doanh năm 2011

Doanh thu thuần 2011 gấp đôi 2010

LNST 2011 gấp đôi 2010

Chỉ tiêu	Năm 2010	Kế hoạch 2011	Năm 2011
Vốn chủ sở hữu (VCSH)	**68.155.146**		**110.361.810**
Vốn điều lệ	**30.000.000**		**39.000.000**
Doanh thu thuần	**154.422.269**	**197.857.000**	**314.444.775**
Tăng trưởng doanh thu	*42.3%*		*103.6%*
Lợi nhuận gộp	**51.768.331**	**58.024.573**	**94.087.110**
Biên lợi nhuận gộp	*33.5%*		*29.9%*
Lợi nhuận sau thuế	**33.418.168**	**33.750.000**	**66.890.701**
Biên LNST	*21.6%*		*21.3%*
Tăng trưởng LNST	***174.1%***		***100.2%***
Thu nhập trên cổ phiếu (EPS)	**8.569**		**17.151**
ROA	**32,2%**		**46,7%**
ROE	**61,0%**		**74,9%**

Đơn vị tính: nghìn đồng *Nguồn: BCTC kiểm toán 2011 của KTS*

Năm 2011 trải qua với điều kiện kinh tế không mấy thuận lợi, lạm phát tăng cao trong suốt cả năm, khiến mặt bằng lãi suất luôn đứng ở mức cao; giá nguyên liệu mía và một số nhiên liệu (điện, xăng dầu…) đầu vào cho sản xuất cũng tăng khá mạnh, gây ra một số khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, công ty vẫn gặp một số thuận lợi như giá đường RS tăng cao cùng với giá thực phẩm, đóng góp đáng kể vào sự gia tăng của doanh thu trong năm.

Với sự nỗ lực và nhất trí cao của ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ công nhân viên, công ty tiếp tục duy trì được mức tăng trưởng doanh thu rất ấn tượng, với doanh thu cả năm đạt 314,4 tỉ đồng, tăng 103,6% so với năm 2010, lợi nhuận sau thuế cả năm đạt 66,89 tỉ đồng, tăng 100,2% so với năm 2010.

Ngoài ra, công tác quản lý được thực hiện khá tốt khi tỉ lệ chi phí quản lý doanh nghiệp/doanh thu đã giảm nhẹ. Chi phí lãi vay cũng giảm khá tốt khi công ty đã giảm khá mạnh khoản vay dài hạn trong năm.

Kết quả kinh doanh 3 năm qua

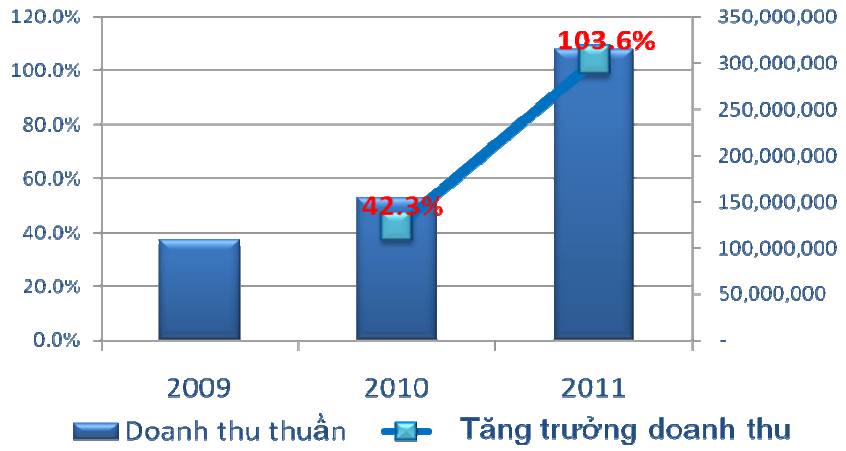

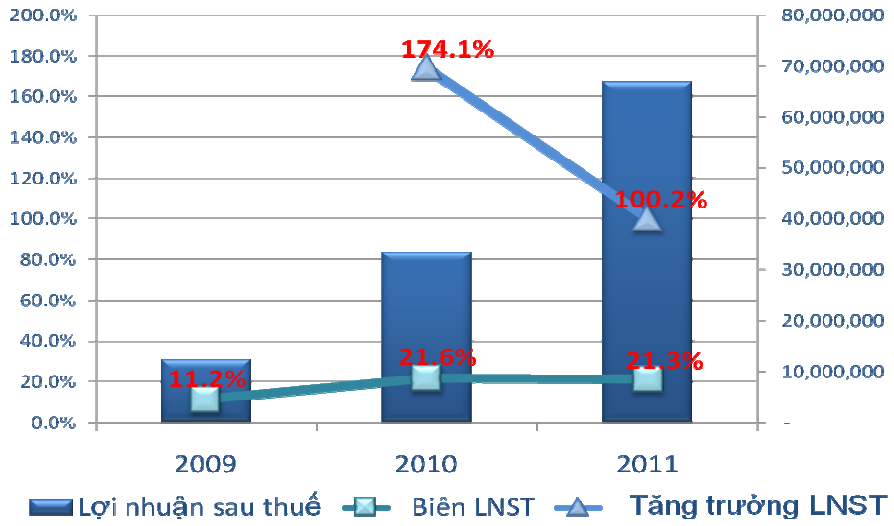

Cơ cấu doanh thu

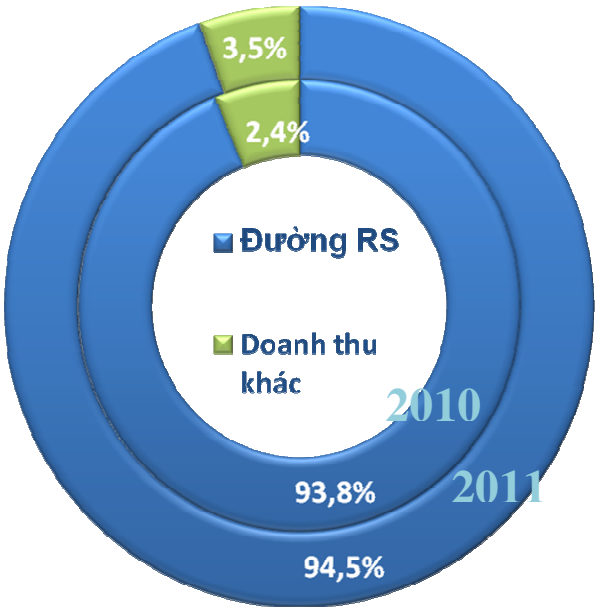

Cơ cấu lợi nhuận gộp

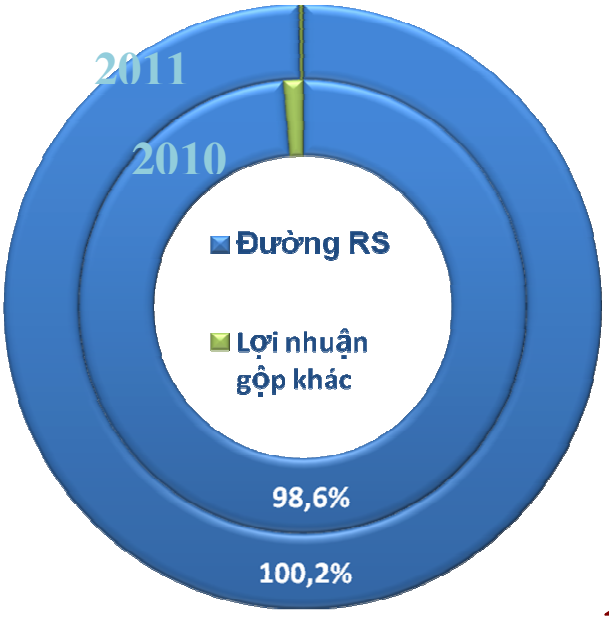

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Báo cáo kết quả thực hiện kinh doanh

Bảng tổng hợp thực hiện kinh doanh năm 2011

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2010	Kế hoạch 2011	Thực hiện 2011	TH2011/ KH2011	TH2011/ TH2010
Tổng tài sản	Nghìn đồng	**109.851.726**		**176.466.756**		**161%**
Vốn chủ sở hữu	Nghìn đồng	**68.155.234**		**110.360.899**		**162%**
Doanh thu thuần	Nghìn đồng	**154.422.268**	**197.857.143**	**314.444.775**	**159%**	**204%**
Trong đó:						
Đường	"	144.840.236	191.666.667	297.151.050	155%	205%
Doanh thu khác	"	9.582.032	6.190.476	17.293.725	279%	180%
LNTT	"	**44.672.715**	**45.000.208**	**81.655.752**	**181%**	**183%**
LNST	"	**33.418.168**	**33.750.156**	**66.890.701**	**198%**	**200%**
Tỉ lệ cổ tức	%					
Số lao động	Người	**254**	**255**	**255**	**100%**	**100%**
Thu nhập BQ	Nghìn đồng	**3.500**	**4.500**	**4.500**	**100%**	**129%**
Nộp ngân sách	Nghìn đồng	**17.275.762**	**18.675.607**	**23.463.056**	**126%**	**136%**

Nhận xét:

Nguyên nhân Lợi nhuận sau thuế năm 2011 tăng 33.472.533.310 đồng so với cùng kỳ năm trước là do sự gia tăng của các yếu tố sản lượng, giá bán và doanh thu, cụ thể như sau:

	Nội dung	ĐVT	Năm 2011	Năm 2010	Tăng	% Tăng
1	**Sản lượng**					
-	Đường	Kg	17.989.350	9.405.100	8.539.250	90,79%
-	Mật	Kg	9.516.710	3.568.740	5.947.970	166,67%
2	**Giá bán bình quân (*)**					
-	Đường	Đồng/kg	16.518,16	15.400,18	1.117,98	7,26%
-	Mật	Đồng/kg	1.144,21	1.047,65	96,56	9,22%
3	**Doanh thu**					
-	Đường	Triệu đồng	297.151	144.840	152.311	105,16%
-	Mật	Triệu đồng	10.889	3.738	7.151	191,31%

Ghi chú: (*) Giá bán trên chưa bao gồm VAT, doanh thu khác có tiêu thụ mật rỉ là phế liệu của sản phẩm đường

Báo cáo tình hình tài chính

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	2010	2011
1. Khả năng thanh toán		
Thanh toán hiện hành	2,64 lần	2,17 lần
Thanh toán nhanh	1,63 lần	1,32 lần
Thanh toán tiền mặt	1,26 lần	0,88 lần
Khả năng trả lãi vay	26,41 lần	63,54 lần
2. Cơ cấu vốn		
Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	62,0%	62,5%
Nợ ngắn hạn/Tổng Tài sản	32,0%	35,8%
Nợ dài hạn/Tổng tài sản	5,9%	1,7%
Tổng nợ/Vốn chủ sở hữu	0,61 lần	0,60 lần
Tổng nợ/Tổng tài sản	38,0%	37,5%
3. Hiệu quả hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho	11,70 vòng	19,37 vòng
Vòng quay các khoản phải trả	3,16 vòng	4,92 vòng
Vòng quay tổng tài sản	1,49 vòng	2,20 vòng
4. Khả năng sinh lời		
Biên lợi nhuận gộp	33,5%	29,9%
Biên Lợi nhuận sau thuế	21,6%	21,3%
ROA	32,2%	46,7%
ROE	61,0%	74,9%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2011 của KTS

- ***Khả năng thanh toán***

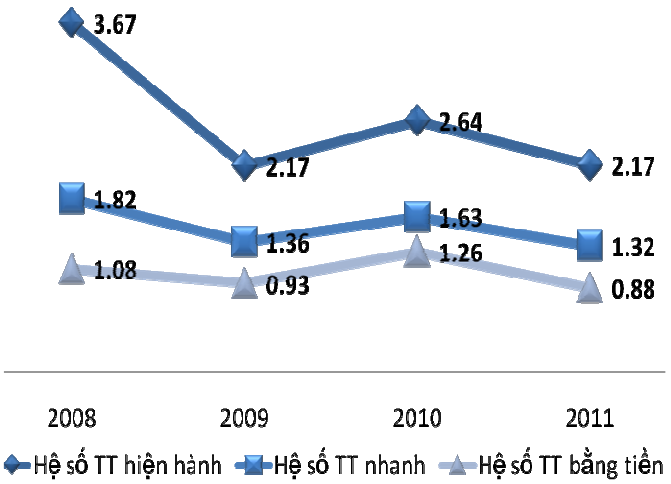

Khả năng thanh toán năm 2011 của công ty giảm nhẹ so với năm 2010 do trong năm công ty chủ động gia tăng mạnh việc sử dụng vốn vay ngắn hạn cho hoạt động kinh doanh để gia tăng sản lượng sản xuất, đáp ứng nhu cầu ngày càng lớn hơn của khách hàng. Trong các năm qua, nhìn chung khả năng thanh toán của công ty được giữ khá ổn định với mức độ dao động không lớn. Ngoài ra, hệ số thanh toán nhanh và thanh toán hiện hành đều lớn hơn 1, cho thấy công ty vẫn giữ được mức an toàn cao trong hoạt động.

- ***Cơ cấu vốn***

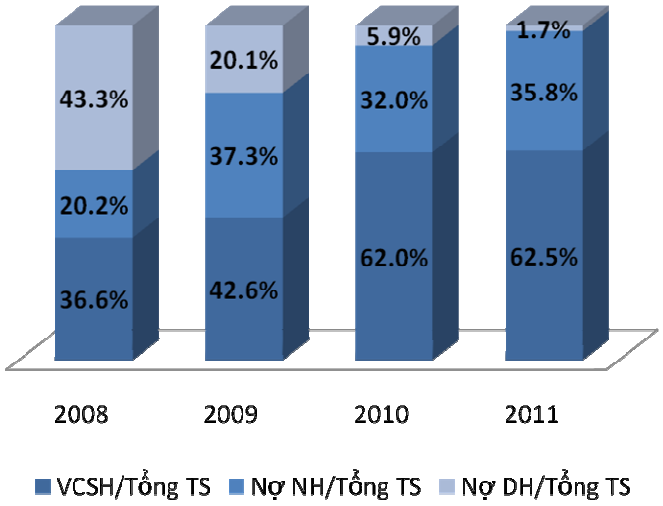

Cơ cấu vốn của công ty trong năm 2011 khá an toàn với mức vay nợ không quá cao (với mức tổng nợ/tổng tài sản chỉ khoảng 37,5%). Đặc biệt, xét trong các năm qua, công ty đang có sự cải thiện tích cực rõ rệt trong cơ cấu vốn khi tỉ lệ vốn chủ sở hữu/tổng tài sản đang gia tăng dần khá tốt (từ 36,6% năm 2008 lên 62,5% năm 2011) khi nguồn vốn tự có tích lũy của công ty đang ngày càng dồi dào hơn, giảm khá mạnh việc sữ dụng vốn vay, đặc biệt là vốn vay dài hạn (giảm từ 43,3% năm 2008 xuống còn 1,7% năm 2011 vừa qua).

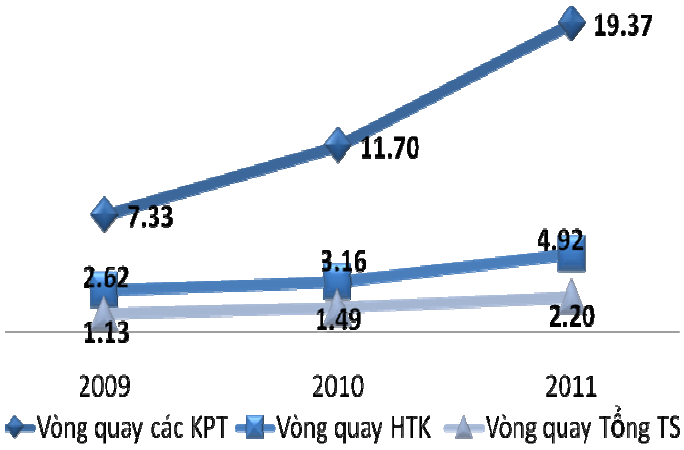

- ***Năng lực hoạt động***

Đang thể hiện sự cải thiện rất nhanh và mạnh trong các năm qua, nổi bật nhất là vòng quay các khoản phải thu với mức tăng 2,64 lần trong 3 năm gần đây (tăng từ 7,33 vòng năm 2009 lên 19,37 vòng năm 2011), cho thấy vị thế của công ty ngày càng lớn so với khách hàng, sản lượng tiêu thụ ngày càng lớn nhưng việc bán hàng trả chậm cho khách ngày càng giảm. Vòng quay hàng tồn kho cũng đang cải thiện rất tốt (tăng từ 2,62 vòng năm 2009 lên 4,92 vòng năm 2011) khi sản phẩm tiêu thụ của công ty đang có tiến triển tốt và việc dự trữ hàng tồn kho khá hợp lý. Vòng quay tổng tài sản cũng đang cải thiện khá mạnh (từ 1,13 vòng năm 2009 lên 2,20 vòng năm 2011), cho thấy việc sử dụng tài sản của công ty đang ngày càng hiệu quả.

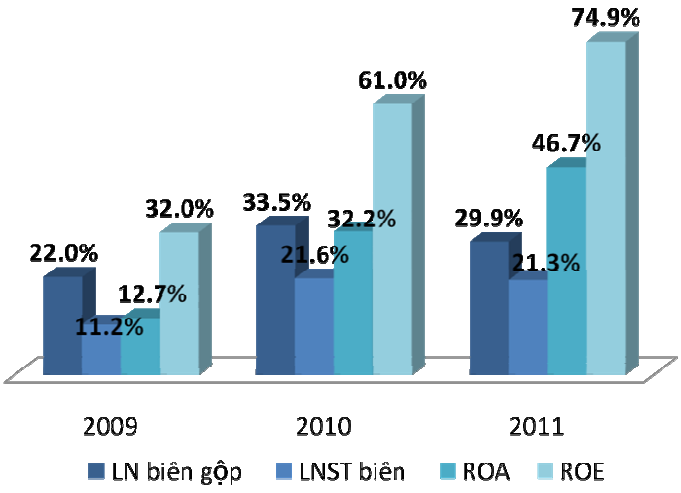

- ***Khả năng sinh lời***

Nhìn chung đang cải thiện khá tốt trong các năm qua, đặc biệt là chỉ số ROA (tăng từ 12,7% năm 2009 lên 46,7% năm 2011) và ROE (từ 32% năm 2008 lên 74,9% năm 2011) đang đứng ở mức rất cao, và thuộc nhóm cao nhất trong các công ty niêm yết trên hiện tại, cho thấy việc sử dụng vốn và tài sản của công ty rất hiệu quả. Chỉ số lợi nhuận gộp biên và lợi nhuận sau thuế biên năm 2011 có giảm nhẹ so với 2010 do trong năm giá mía đầu vào biến động tăng khá mạnh, làm tăng chi phí sản xuất của công ty, nhưng nhìn chung, hai chỉ số này vẫn đang trong xu hướng tăng khá tốt từ năm 2009 (lợi nhuận gộp biên tăng từ 22% năm 2009 lên 29,9% năm 2011, lợi nhuận sau thuế biên tăng từ 11,2% năm 2009 lên 21,3% năm 2011).

Giá trị sổ sách

Vốn chủ sở hữu (tại thời điểm 31/12/2011)	Đồng	**110.360.898.632**
Tổng Số lượng cổ phiếu lưu hành hiện tại	Cổ phiếu	**3.900.000**
Số lượng cổ phiếu lưu hành ngày 31/12/2011 sau khi loại trừ cổ phiếu quĩ	Cổ phần	**3.900.000**
Giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu *(31/12/2011)*	**Đồng/CP**	**28.298**

Những thay đổi về vốn điều lệ

Ngày 06/10/2011, công ty đã chốt danh sách đăng ký cuối cùng để thực hiện tăng vốn điều lệ bằng việc tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu với tỉ lệ 10:3 (10 cổ phiếu được nhận 3 cổ phiếu), nâng vốn điều lệ từ 30.000.000.000 đồng lên 39.000.000.000 đồng

Cổ tức

Trong năm 2011, công ty đã thực hiện hai đợt chi trả cổ tức như sau:

- Ngày 18/05/2011, chốt danh sách đăng ký cuối cùng chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2010, tỉ lệ 30%.

- Ngày 06/10/2011, chốt danh sách đăng ký cuối cùng tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt tỉ lệ 30% và tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu tỉ lệ 10:3 (10 cổ phiếu được nhận 3 cổ phiếu).

Book value

Charter capital

Devidend

Những tiến bộ đã đạt được

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải đưa vào vận hành trong vụ ép 2011-2012 đạt hiệu quả cao, được các Bộ, Ngành từ Trung ương đến địa phương ghi nhận; hoàn thành các gói thầu thuộc dự án đầu tư thay thế, nâng cấp thiết bị nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng sản phẩm và đáp ứng các yêu cầu về môi trường (giai đoạn 1) đúng tiến độ, đưa vào vận hành có hiệu quả, tăng hiệu suất thu hồi và đáp ứng công suất 1.700 tấn mía/ngày (theo thiết kế) ngay từ đầu vụ ép 2011-2012. Cụ thể:

- Tỷ lệ tiêu hao mía/đường giảm xuống còn 9,2 mía/đường, giảm 0,3 mía/đường so với kế hoạch và giảm 0,55 mía/đường so với vụ 2010-2011.

- Chất lượng đường thành phẩm và mật rỉ được nâng lên, được thị trường ưa chuộng, đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiêu thụ sản phẩm.

- Giảm hẳn một lượng nước thải ra môi trường; qua đó chất lượng môi trường được cải thiện và đảm bảo theo quy định.

- Mua lại Nhà khách (là tài sản không cần dùng sau khi Cổ phần hóa) để cải tạo, nâng cấp thành nhà làm việc của Khối Nông vụ, kết quả đã đưa vào sử dụng có hiệu quả, nhưng chi phí thấp.

Kế hoạch năm 2012

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2012

Căn cứ những thuận lợi và khó khăn của tình hình kinh tế và mục tiêu, định hướng phát triển chiến lược của CTCP Đường Kon Tum, lợi thế cạnh tranh của công ty và tiềm năng phát triển của ngành mía đường, kế hoạch kinh doanh của công ty trong năm 2012 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2011	Kế hoạch 2012	Kế hoạch 2012/thực hiện 2011
Tổng tài sản	Nghìn đồng	**176.466.756**		**0%**
Vốn chủ sở hữu	Nghìn đồng	**110.360.899**		**0%**
Tổng doanh thu	Nghìn đồng	**314.444.775**	**314.134.694**	**100%**
Trong đó:				
Đường	"	297.151.050	309.507.845	104%
Doanh thu khác	"	17.293.725	4.626.849	27%
Lợi nhuận trước thuế	"	**81.655.752**	**45.588.659**	**56%**
Lợi nhuận sau thuế	"	**66.890.701**	**34.191.494**	**51%**
Tỉ lệ cổ tức	%			
Số lao động	Người	**255**	**256**	**100%**
Thu nhập bình quân	Đồng	**4.500,0**	**5.000**	**111%**
Nộp ngân sách	Nghìn đồng	**23.463.056**	**22.144.940**	**94%**
Tổng cộng				

Các biện pháp thực hiện kế hoạch năm 2012

Bước sang năm tài chính 2012, bối cảnh nền kinh tế dự kiến sẽ chưa thể hoàn toàn ổn định, các thách thức trong hoạt động kinh doanh vẫn còn ở phía trước. Do đó, để thực hiện tốt các kế hoạch 2012 mà Đại hội đồng cổ đông giao phó, ban lãnh đạo công ty chủ trương thực hiện các biện pháp cụ thể sau:

- Duy trì ổn định, đầu tư tăng năng suất cho diện tích mía đứng cuối năm 2012 là 2.100 ha với năng suất bình quân 65 tấn/ha. Đồng thời, đầu tư tăng năng suất mía ngoài vùng (ở tỉnh Gia Lai) khoảng 400 ha với năng suất bình quân 60 tấn/ha, để đảm bảo sản lượng mía phục vụ cho vụ ép 2012-2013, khoảng 160.500 tấn (chưa kể mua thêm ngoài vùng).

- Tập trung Đầu tư phát triển mở rộng vùng nguyên liệu (trong vùng) phục vụ cho vụ ép 2013-2014 đạt tối thiểu 2.500 ha, với năng suất bình quân 65 tấn/ha. Theo đó trong vụ trồng mới 2012-2013 phải đạt 800 ha. Trong đó, đầu tư mở rộng diện tích

500 ha, phá gốc trồng lại 300 ha, đồng thời tiếp tục đầu tư tăng năng suất mía ngoài vùng 400 ha với năng suất bình quân 60 tấn/ha, để đảm bảo cho sản lượng mía phục vụ cho vụ ép 2013-2014, khoảng 184.000 tấn.

- Tuyên truyền, hướng dẫn hộ nông dân trồng và chăm sóc mía đúng qui trình kỹ thuật, sử dụng phân bón đúng thời điểm và đảm bảo về số lượng để cây mía sinh trưởng, phát triển trong thời gian dài, nhằm tăng năng suất trên 01 đơn vị diện tích, tăng thu nhập cho hộ trồng mía.

- Tích cực đẩy mạnh công tác thu hồi nợ đầu tư vùng nguyên liệu đảm bảo theo đúng kế hoạch.

- Tăng cường công tác nghiên cứu thị trường để tiêu thụ sản phẩm một cách nhanh chóng và có hiệu quả.

- Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức cán bộ, rà soát bố trí lại nguồn nhân lực ở các phòng ban chuyên môn, các bộ phận sản xuất đảm bảo đủ năng lực và phù hợp với cương vị công tác để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Kế hoạch nguồn nhân lực

Thông qua các chính sách quản lý nguồn nhân lực phù hợp nhất để xây dựng đội ngũ CBCNV có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi trong công việc, có khả năng nắm bắt được các thành tựu khoa học kỹ thuật công nghệ mới và áp dụng vào trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh để đem lại năng suất và hiệu quả kinh tế cao.

IV. CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN

Tổ chức nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp tại Công ty

Công ty mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp (DATC)	
Là công ty nắm giữ 2.576.830 cổ phiếu (tương đương 66,07% vốn điều lệ)	
Vốn điều lệ	2.000 tỷ đồng
Trụ sở chính	Số 51 Phố Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Ngành nghề hoạt động	Tham khảo http://www.datc.com.vn

Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức

Không có

Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan

Không có

V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty

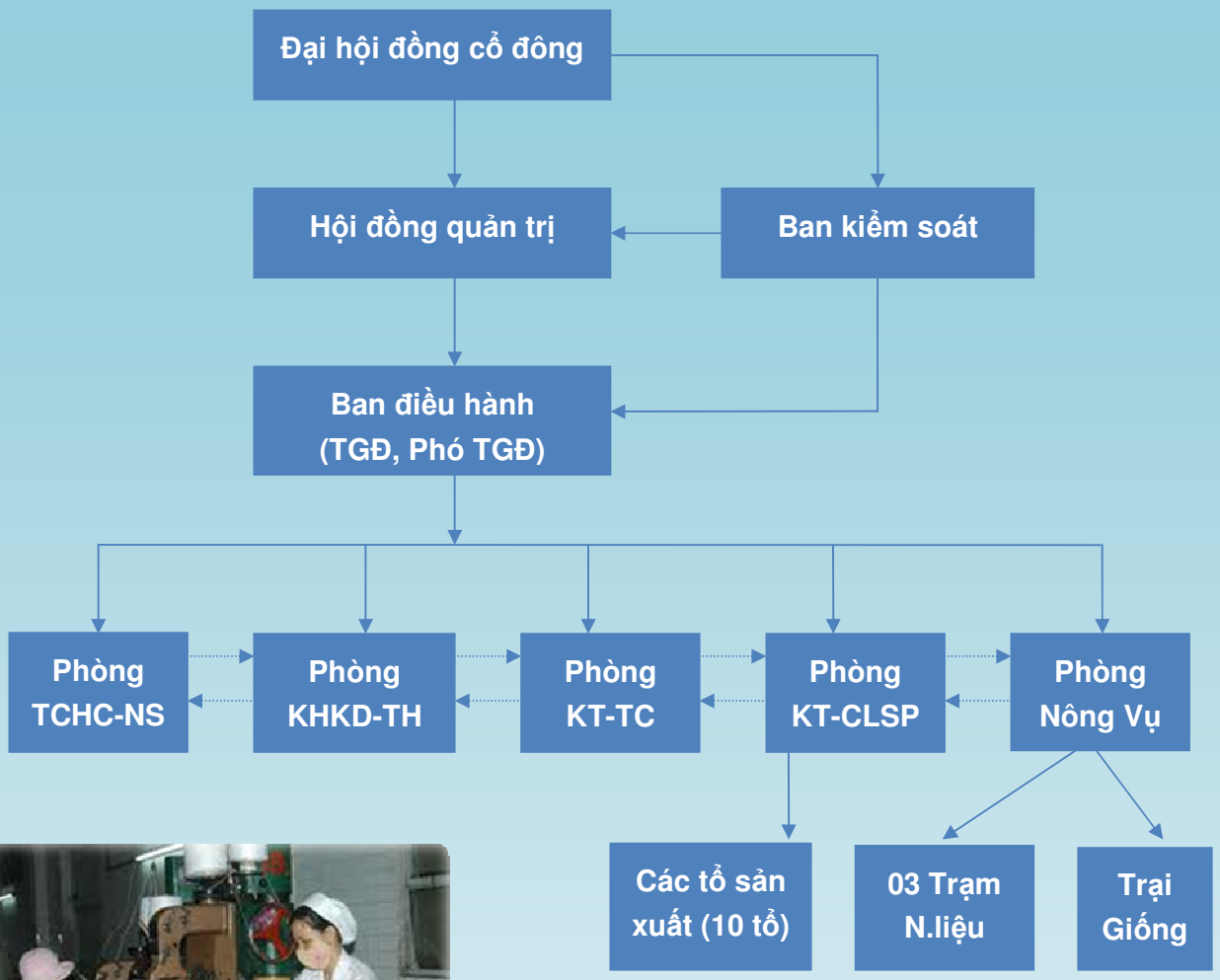

Lý lịch tóm tắt thành viên Ban Điều hành

Danh sách thành viên Ban điều hành hiện nay

Ban Điều hành	Chức vụ
***Ông* Lê Quang Trưởng**	Tổng Giám đốc
***Ông* Lưu Minh Trinh**	Phó Tổng Giám đốc
***Ông* Trịnh Văn Xuân**	Phó Tổng Giám đốc
***Ông* Hồ Minh Tường**	Kế tóan trưởng

***Ông* Lê Quang Trưởng – Tổng Giám đốc**	
	▪ Ngày sinh: 22/04/1965 ▪ Nơi sinh : Quãng Ngãi ▪ CMND: 233150079 cấp ngày 26/9/2007 tại Công an Kon Tum
Trình độ chuyên môn	Cử nhân luật
Quá trình công tác	1988 - 1990: Kế toán Công ty lương thực huyện Sa Thầy. 1990 - 1992: Kế toán trưởng Công ty Kinh doanh tổng hợp huyện Sa Thầy. 1992 - 2001: Chánh văn phòng Thanh tra tỉnh Kon Tum. 2001 - 2005: Giám đốc Nhà máy Đường Kon Tum. 2005-30/6/2008: Giám đốc Công ty Đường Kon Tum. 01/7/2008 – 9/2010: Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đường Kon Tum. 9/2010 - nay: Phó chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đường Kon Tum.
Cổ phiếu nắm giữ	81.770 cổ phiếu, chiếm 2,1% vốn điều lệ
Người có liên quan	Không có

Ông Lưu Minh Trinh – Phó Tổng Giám đốc	
	▪ Ngày sinh : 07/03/1959 ▪ Nơi sinh : Bình Định ▪ CMND: 233035671 cấp ngày 1/11/2007 tại Công An Kon Tum
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh Tế Nông Nghiệp
Quá trình công tác	09/1993 - 07/1995: Chuyên viên Sở nông lâm Công nghiệp tỉnh Kon Tum, Trung tâm giống và khuyến nông tỉnh Kon Tum. 8/1995 - nay: Công tác tại Công ty Mía đường Tỉnh Kon Tum, nay là Công ty CP Đường Kon Tum.
Cổ phiếu nắm giữ	1.300 cổ phiếu, chiếm 0,033% vốn điều lệ
Người có liên quan	Không có

Ông Trịnh Văn Xuân – Phó Tổng Giám đốc	
	▪ Ngày sinh : 30/12/1967 ▪ Nơi sinh : Bình Định ▪ CMND: 233033482 cấp ngày 02/06/2009 tại Công an Kon Tum
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư chế tạo máy
Quá trình công tác	1991-1995: Trưởng phòng Sở Nông lâm Công nghiệp Tỉnh Kon Tum. 1995-2001: Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Mía Đường Kon Tum 2001-2005: Phó giám đốc kỹ thuật Nhà máy Đường Kon Tum. 2005-11/5/2008: Phó Giám đốc Công ty Đường Kon Tum. 1/7/2008 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đường Kon Tum.
Cổ phiếu nắm giữ	20.930 cổ phiếu, chiếm 0,54% vốn điều lệ
Người có liên quan	Không có

Ông Hồ Minh Tường – Kế tóan trưởng	
	▪ Ngày sinh : 05/06/1966 ▪ Nơi sinh : Bình Định ▪ CMND: 233041570 cấp ngày 08/10/2009 tại Công an Kon Tum
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	12/1986 -9 /1989: Nhân viên phòng tài chính huyện Mang Yang – Tỉnh Gia Lai – Kon Tum. 09/1989 - 1991: Nhân viên phòng tài chính Ngành – Sở Tài chính vật giá tỉnh Gia Lai – Kon Tum. 1991 – 1995: Phó phòng tài chính ngành Sở Tài chính vật giá tỉnh Kon Tum. 1995 - 11/5/2008: Kế toán trưởng Công ty Đường Kon Tum. 12/5/2008-nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đường Kon Tum.
Cổ phiếu nắm giữ	7.020 cổ phiếu, chiếm 0,18% vốn điều lệ
Người có liên quan	Không có

Thay đổi Ban Tổng Giám đốc điều hành trong năm

Miễn nhiệm Ông Nguyễn Thái Cường kể từ ngày 31/05/2011, theo Quyết định số 04/QĐ-HĐQT ngày 24/05/2011 của Hội đồng Quản trị Công ty. Bổ nhiệm Ông Lưu Minh Trinh giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đường Kon Tum kể từ ngày 01/06/2011 theo Quyết định số 05/QĐ-HĐQT của Hội đồng Quản trị.

Quyền lợi của Ban Giám đốc

Được thực hiện theo quy định chung của công ty

Số lượng cán bộ nhân viên và chính sách đãi ngộ

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển của công ty, vì vậy công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình.

Báo cáo nhân lực công ty (tính đến 31/12/2011)

Số lượng CBCNV

Tổng số lao động: 255 người

Trong đó:

STT	Tính chất phân loại	Số lao động	Tỷ lệ
A	**Theo trình độ**	**255**	**100,00%**
1	Trên Đại học	0	0,00%
2	Đại học	22	8,63%
3	Cao đẳng – Trung cấp	26	10,20%
4	Công nhân kỹ thuật	196	76,86%
5	Sơ cấp	9	3,53%
6	Lao động khác	2	0,78%
B	**Theo tính chất hợp đồng lao động**	**255**	**100,00%**
1	Hợp đồng có thời hạn 1-3 năm	250	98,04%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	3	1,18%
3	Hợp đồng thử việc	2	0,78%

Thu nhập người lao động qua các năm

TT	Năm	Thu nhập bình quân
1	2009	3.000.000 đồng
2	2010	3.500.000 đồng
3	2011	4.500.000 đồng

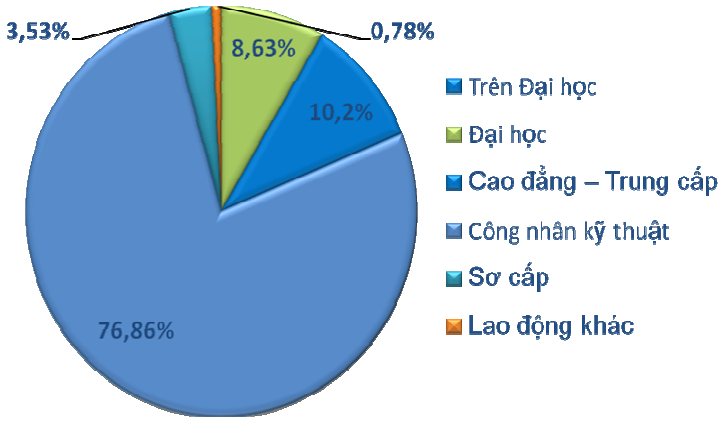

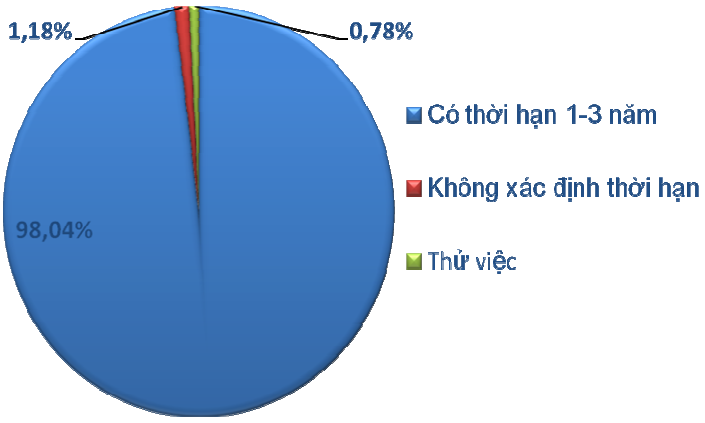

Công ty xác định con người là yếu tố quyết định mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Mọi thành viên trong tổ chức được tạo điều kiện phát huy tối đa năng lực đóng góp của mình cho công ty.

Chính sách lương, thưởng

Mức thu nhập bình quân năm 2010 của người lao động trong Công ty là 3.500.000 đồng/người/tháng và thu nhập bình quân năm 2011 là 4.500.000 đồng/người/tháng. Đây là mức thu nhập cao so với các doanh nghiệp khác trong khu vực Thành phố Kon Tum, đảm bảo ổn định cuộc sống cho cán bộ công nhân viên. Công ty có chính sách thưởng để khuyến khích cán bộ công nhân viên để phấn đấu trong công việc. Chế độ thưởng như sau:

- Thưởng theo mức độ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận.
- Thưởng tiết kiệm vật tư, nguyên liệu;
- Thưởng sáng kiến cải tiến;
- Thưởng đạt các danh hiệu thi đua.

Chính sách phúc lợi cho CB – CNV

Ngoài tiền lương, tiền thưởng, người lao động ở Công ty Cổ phần Đường Kon Tum còn được hưởng các khoản phụ cấp, trợ cấp khác theo lương tùy thuộc vị trí công tác, năng lực làm việc của mỗi người và kết quả hoạt động của Công ty. Các chế độ bảo hiểm như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động đặc biệt là lao động nữ rất được quan tâm: tổ chức khám sức khỏe định kỳ; điều dưỡng tại chỗ và điều dưỡng tập trung; Cấp phát thuốc cho người lao động; trợ cấp khó khăn thường xuyên, đột xuất cho cán bộ công nhân viên đã và đang làm việc tại công ty.

Ngoài ra, những hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tham quan, nghỉ mát, ... thường xuyên được tổ chức tại công ty giúp cho toàn thể CBCNV gắn bó với nhau hơn góp phần tạo nên bản sắc công ty; đồng thời nâng cao kiến thức về văn hóa, kinh tế, chính trị - xã hội ... nhằm xây dựng một tập thể lao động không những giỏi chuyên môn mà còn luôn quan tâm đến xã hội, cộng đồng.

Thay đổi HĐQT, BKS, Kế toán trưởng

Không có

VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát

Thành phần của Hội đồng Quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Dương Thanh Hiền	Chủ tịch	Không điều hành
2	Lê Quang Trưởng	Phó chủ tịch	Kiêm Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Anh Tú	Thành viên	Không điều hành
4	Trịnh Văn Xuân	Thành viên	Kiêm phó Tổng Giám đốc
5	Trần Thị Thái	Thành viên	Không điều hành

Thông tin các thành viên Hội đồng Quản trị

Ông Dương Thanh Hiền – Chủ tịch HĐQT	
	▪ Ngày sinh: 19/5/1962 ▪ Nơi sinh : Nam Định ▪ CMND: 011421344 cấp ngày 05/06/2001 tại Công an Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Đại học tài chính kế toán
Quá trình công tác	1983-1984: Học viên Học viện sỹ quan tài chính quân đội. 1984-1995: Chuyên viên Vụ Nông Lâm Thủy Lợi - Bộ Tài chính. 1995-1999: Chuyên viên Tổng cục quản lý vốn – Bộ Tài chính. 1999-2003: Phó trưởng ban Cục tài chính doanh nghiệp – Bộ Tài chính. 2003-2008: Phó Tổng giám đốc Công ty mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp – Bộ Tài Chính. 2008-nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đường Kon Tum. Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Phó Tổng giám đốc Công ty mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp
Cổ phiếu nắm giữ	- Đại diện sở hữu: 1.502.292 cổ phiếu, chiếm 38,52% vốn điều lệ - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Người có liên quan	Nguyễn Thị Nhung – Vợ, sở hữu 17.680 cổ phiếu, chiếm 0,45%.

Ông Nguyễn Anh Tú – Thành viên HĐQT	
	▪ Ngày sinh: 18/9/1974 ▪ Nơi sinh: Hà Tĩnh ▪ CMND: 013327633 cấp ngày 24/7/2010 tại Công an Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	1996 - 04/2001: Chuyên viên Công ty lắp máy Điện nước – Tổng công ty Xây dựng và phát triển hạ tầng (LICOGI). 05/2001 - 07/2006: Kế toán trưởng Công ty Xây dựng LICOGI 16 - Tổng công ty Xây dựng và phát triển hạ tầng (LICOGI). 08/2006 - 11/2006: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần LICOGI 16 - TCty Xây dựng và phát triển hạ tầng (LICOGI). Từ 7/2008 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đường Kon Tum. Chức vụ tại tổ chức khác: Phó trưởng phòng Mua bán nợ Công ty Mua bán nợ và Tài sản tồn đọng của doanh nghiệp.
Cổ phiếu nắm giữ	- Đại diện sở hữu: 1.074.538 cổ phiếu, chiếm 27,55% vốn điều lệ - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Người có liên quan	Không có

Bà Trần Thị Thái – Thành viên HĐQT	
	▪ Ngày sinh: 11/9/1939 ▪ Nơi sinh : Thành phố Hồ Chí Minh ▪ CMND: 021895781 cấp ngày 15/5/2000 tại Công an Tp.HCM
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	1976 - 1995: Kinh doanh lương thực thực phẩm. 1995 - 2003: Chủ doanh nghiệp tư nhân. 2003 - nay: Giám đốc Công ty TNHH Kim Hà Việt. Từ 7/2008 - nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đường Kon Tum. Chức vụ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH Kim Hà Việt

Cổ phiếu nắm giữ	- Đại diện sở hữu: 585.000 cổ phiếu, chiếm 15% vốn điều lệ - Cá nhân sở hữu: 117.000 cổ phiếu, chiếm 3 % vốn điều lệ
Người có liên quan	Trần Ngọc Hiếu – Em ruột, sở hữu 57.330 cổ phiếu, chiếm 1,47%

Thành phần của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ/Liên quan	Ghi chú
1	Chu Ngọc Lâm	Trưởng Ban	Không điều hành
2	Nguyễn Ngọc Hoài Phương	Thành viên	Không điều hành
3	Nguyễn Phương Hoa	Thành viên	Không điều hành

Thông tin các thành viên Ban kiểm sóat

***Ông* Chu Ngọc Lâm – Trưởng Ban Kiểm Soát**	
	▪ Ngày sinh: 07/12/1979 ▪ Nơi sinh: Bắc Giang ▪ CMND: 121225803 cấp ngày 08/4/1996 tại Công An Bắc Giang
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	2001 – 2006: Nhân viên Kế toán Công ty Xuân Hòa. 2006 đến nay: Chuyên viên phòng mua bán nợ Công ty mua bán nợ và tài sản tồn đọng của doanh nghiệp. 07/2008 - nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đường Kon Tum.
Cổ phiếu nắm giữ	- Cá nhân sở hữu: 650 cổ phiếu, chiếm 0,017% vốn điều lệ
Người có liên quan	Không có

Ông Nguyễn Ngọc Hoài Phương – Thành viên BKS	
	▪ Ngày sinh: 10/7/1976 ▪ Nơi sinh: Kon Tum ▪ CMND: 233163773 cấp ngày 11/10/2008 tại Công An Kon Tum
Trình độ chuyên môn	Trung cấp kinh tế
Quá trình công tác	1998-11/5/2008: Nhân viên phòng Kế toán, Kế hoạch kinh doanh tổng hợp - Công ty Đường Kon Tum. 12/5/2008 đến nay: Nhân viên phòng Kế hoạch kinh doanh tổng hợp - Công ty Cổ phần Đường Kon Tum. Từ 7/2008 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đường Kon Tum.
Cổ phiếu nắm giữ	- Cá nhân sở hữu: 1.170 cổ phiếu, chiếm 0,03% vốn điều lệ
Người có liên quan	Không có

Bà Nguyễn Phương Hoa – Thành viên BKS	
	▪ Ngày sinh: 28/01/1985 ▪ Nơi sinh: Hà Nội ▪ CMND: 012585750 cấp ngày 7/2/2009 tại Công An Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	2008 đến nay: Kế toán viên - Công ty TNHH Kim Hà Việt. 6/2009 đến nay: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đường Kon Tum.
Cổ phiếu nắm giữ	- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Người có liên quan	Không có

Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2011

Các thành viên dự họp Hội đồng quản trị trong năm 2011

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi dự họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Dương Thanh Hiền	Chủ tịch	05	100%	
2	Ông Lê Quang Trưởng	Phó Chủ tịch	05	100%	
3	Ông Nguyễn Anh Tú	Thành viên	05	100%	
4	Ông Trịnh Văn Xuân	Thành viên	05	100%	
5	Bà Trần Thị Thái	Thành viên	05	100%	

Sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 thành công tốt đẹp, được sự tin tưởng giao phó của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Giám đốc tiếp tục củng cố công tác tổ chức trong toàn Công ty, triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 đã thông qua; tiếp tục ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để từng bước phát triển ổn định.

Căn cứ Điều lệ của Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng Quản trị; trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011, trong năm qua HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ và 01 phiên họp bất thường, tại các phiên họp này, HĐQT đã nhất trí thông qua và ban hành các Nghị quyết để lãnh đạo chỉ đạo.

Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Giám đốc

Định kỳ HĐQT tiến hành kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình điều hành SXKD của Ban Tổng Giám đốc nhằm tạo điều kiện cho công tác điều hành của Ban Giám đốc đạt hiệu quả cao nhất. Chỉ đạo Ban Giám đốc sử dụng nguồn vốn của Công ty một cách hợp lý và hiệu quả; Kiểm soát chặt chẽ dòng lưu chuyển tiền tệ, qua đó đã đem lại cho Công ty nguồn thu nhập đáng kể từ hoạt động kinh doanh tài chính nhằm tăng lợi nhuận cho Công ty cổ phần và đảm bảo mức chia cổ tức cho

các cổ đông.

Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc. Hội đồng Quản trị bổ nhiệm một đồng chí Thư ký Công ty, giúp việc cho Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành; Khi cần thiết Hội đồng Quản trị sử dụng cán bộ quản lý của Công ty để giúp việc cho Hội đồng Quản trị.

Các Nghị quyết của HĐQT trong năm 2011

Stt	Số nghị quyết, quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/NQ-HĐQT	23/3/2011	* Nghị quyết phiên họp thường kỳ quý I/2011, gồm các nội dung: Thông qua báo cáo của Ban Điều hành về thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2010; Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2010, đã được kiểm toán; Thống nhất tỷ lệ chia cổ tức năm 2010 là 30%, để trình ĐHCĐTN 2011; Thông qua kế hoạch SXKD tài chính 2011 để trình ĐHCĐTN 2011; Thống nhất chủ trương tăng Vốn Điều lệ từ 30 tỷ lên 39 tỷ; chủ trương Đầu tư thay thế nâng cấp thiết bị nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng sản phẩm và đáp ứng các yêu cầu về môi trường, để trình ĐHCĐTN 2011 quyết định.
2	02/NQ-HĐQT	14/5/2011	* Nghị quyết phiên họp bất thường về việc phê duyệt các hạng mục đầu tư xây dựng năm 2011, thuộc dự án đầu tư thay thế, nâng cấp thiết bị nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng sản phẩm và đáp ứng các yêu cầu về mội trường (giai đoạn 1).

3	13/NQ-HĐQT	13/7/2011	Nghị quyết phiên họp thường kỳ quý II/2011, gồm các nội dung: Phê duyệt Kế hoạch Sửa chữa lớn năm 2011; Phê duyệt Quỹ tiền lương năm 2011; Thông qua Quy chế đầu tư thu mua, vận chuyển mía đã được sửa đổi bổ sung; Thống nhất bổ nhiệm lại các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng. Thống nhất thành lập Tổ thẩm định kết quả xét thầu và thực hiện một số thủ tục pháp lý sau khi có Báo cáo kết quả thẩm định của Tổ thẩm định kết quả xét thầu các gói thầu thuộc dự án đầu tư thay thế nâng cấp thiết bị nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng sản phẩm và đáp ứng các yêu cầu về môi trường.
4	28/NQ-HĐQT	19/9/2011	* Nghị quyết phiên họp thường kỳ quý III/2011, gồm các nội dung: Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết kỳ họp quý II/2011 của Hội đồng Quản trị; Giao chỉ tiêu cho Ban Điều hành về phát triển vùng Nguyên liệu mía phục vụ vụ ép 2012-2013; Giao chỉ tiêu sản xuất chế luyện vụ 2011-2012. Thống nhất tiếp tục bổ nhiệm lại các chức danh Trưởng phòng Kỹ thuật - Chất lượng sản phẩm; Phó phòng TCHC&Nhân sự; Phó phòng KHKD-TH. Quyết định một số vấn đề khác có liên quan chuẩn bị cho vụ ép 2011-2012.
5	41/NQ-HĐQT	01/12/2011	* Nghị quyết phiên họp thường kỳ quý IV/2011, gồm các nội dung: Yêu cầu Ban Điều hành tiếp tục chỉnh sửa, hoàn thiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 để trình HĐQT xem xét vào kỳ họp quý I/2012.

			Về công tác đầu tư phát triển vùng Nguyên liệu và thu mua, vận chuyển. Về công tác tu bổ sửa chữa lớn năm 2011 và thực hiện các gói thầu thuộc dự án thay thế, nâng cấp thiết bị. Phê duyệt thông qua việc trích quỹ lương dự phòng cho năm 2012 là 17% trên tổng quỹ lương được duyệt năm 2011. HĐQT thông qua dự toán sửa chữa Nhà khách thành Nhà làm việc của khối Nông vụ, Xây mới Cổng Tại Giống Đăk Hà và thông qua chủ trương mua lô đất tại 06 Ngô Quyền TP.Kon Tum để xây dựng Văn phòng và nhà trưng bày.

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2011

Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty;

- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp;

- Tham gia các buổi họp của HĐQT, kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc;

- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.

- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

Kết luận và kiến nghị của Ban Kiểm soát

- Về đánh giá tổng thể kết quả kinh doanh năm 2011 đạt vượt so với các chỉ tiêu mà đại hội đồng cổ đông thường niên đã đề ra. Công tác tiết kiệm giá hạ thành đã thực hiện tốt, tỷ lệ mía/đường đạt 9,36 so với kế hoạch đề ra là 9,5.

- Công tác Tài chính kế toán đã thực hiện tốt, Báo cáo tài chính năm 2011 phản ảnh trung thực khách quan tình hình tài chính của công ty, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện

- Sau nhiều năm bị sụt giảm, công tác phát triển vùng nguyên liệu đã đạt vượt so với kế hoạch đề ra với diện tích đạt được là 2.100 ha. Đây là một bước tiến quan trọng, tạo tiền đề cho các năm tiếp theo để phát triển bền vững vùng nguyên liệu ở mức 2.400 ha.

- Công tác điều hành đốn chặt, vận chuyển mía nguyên liệu đã thực hiện một cách khoa học, thời gian mía về nhà máy được rút ngắn xuống dưới 36 giờ, không còn hiện tượng nhũng nhiễu, gây dư luận xấu trong dân như vụ ép 2010-2011. Các chính sách hỗ trợ phát triển vùng nguyên liệu đã phát huy hiệu quả, các lợi ích từ việc hỗ trợ đầu tư đã đến được với các hộ nông dân trồng mía. Tuy nhiên, Công ty cần phải xây dựng chiến lược phát triển vùng nguyên liệu một cách tổng thể, "dài hơi" hơn, các biện pháp hỗ trợ hiện nay chủ yếu là về giá mua mía, chưa nhiều biện pháp hỗ trợ tăng năng suất mía, công tác khuyến nông cần chú trọng và gắn với trách nhiệm của cán bộ địa bàn, cần sớm đưa năng suất mía bình quân lên trên 70 tấn/ha.

- Đề nghị Ban giám đốc khẩn trương rà soát và đánh giá hệ số an toàn của toàn bộ máy móc thiết bị để việc vận hành máy móc được tốt hơn, tránh tình trạng dừng máy nhiều lần, cần có báo cáo đánh giá lại tính đồng bộ của máy móc thiết bị khi đấu nối máy móc thiết bị mới vào hệ thống thiết bị hiện hữu của nhà máy để có biện pháp xử lý.

Thù lao của Ban lãnh đạo

Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2011 là 360 triệu đồng dưới mức duyệt chi tại Đại hội cổ đông năm 2011 là 360 triệu đồng, chi tiết như sau:

Đvt : triệu đồng

STT	Nội dung	Năm 2010	Năm 2011
1	Thù lao được trích	192	360
2	Số thực chi	192	360
3	Số dư cuối kỳ	0	0
STT	**Nội dung chi tiết**	**Năm 2010**	**Năm 2011**
1	**Hội đồng quản trị**		
	Chủ tịch HĐQT	36	60
	Thành viên HĐQT	96	192
	Thư ký HĐQT	0	12
2	**Ban kiểm soát**		
	Trưởng Ban	24	48
	Thành viên	36	48
3	**Ban điều hành**		
	Không		

Giao dịch của cổ đông lớn và thành viên HĐQT

Giao dịch của cổ đông lớn trong năm 2011

STT	Tên cổ đông lớn	Chức vụ/Liên quan	Số lượng CP trước giao dịch	Lượng CP đã giao dịch	Số lượng CP sau giao dịch	Thời gian thực hiện
1	Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của Doang nghiệp	Cổ đông chi phối	2.676.830	100.000	2.576.830	23/11/2011 đến 31/12/2011

Giao dịch của cổ đông nội bộ và những người liên quan năm 2011

Trong năm 2011, cổ đông nội bộ và những người liên quan tới cổ đông nội bộ không tiến hành giao dịch cổ phiếu

Thống kê chung về cổ đông

Hiện tại, số cổ phần đang lưu hành của Công ty Cổ phần Đường KonTum là 3.900.000 cổ phần.

Cơ cấu cổ đông tại ngày đến hiện tại

STT	Loại cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP (%)
I	**Nhà nước**	**2.576.830**	**66,07**
II	**Nội bộ**	**112.840**	**2,9**
III	**Trong nước**	**1.207.930**	**30,97**
	Cá nhân	616.430	15,8
	Tổ chức	591.500	15,17
IV	**Nước ngoài**	**2.400**	**0,06**
	Cá nhân	2.400	0,06
	Tổ chức	0	0
Tổng cộng		**3.900.000**	**100,00%**

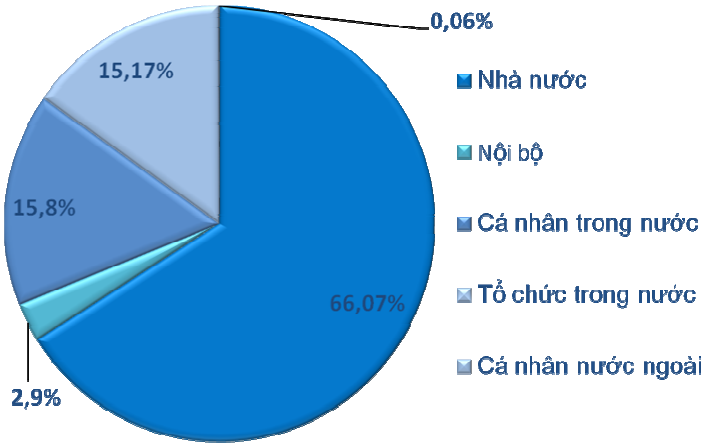

Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
I	**Cổ đông nhà nước**			
	Công ty Mua bán nợ và tài sản tồn đọng của Doang nghiệp	51 Quang Trung Hai Bà Trưng – Hà Nội	2.576.830	66,07%
II	**Cổ đông góp vốn sáng lập**			
	Công ty TNHH Kim Hà Việt	294 - Hùng Vương - Phường 15 - Quận 5 - thành phố Hồ Chí Minh	585.000	15,00%
III	**Cổ đông lớn trong nước**			
	Không			
IV	**Cổ đông lớn nước ngoài**			
	Không			

VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Giải trình Báo cáo tài chính và Báo cáo kiểm toán

Đơn vị Kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kreston ACA là đơn vị kiểm toán có tên trong danh sách các công ty được chấp thuận kiểm toán cho công ty niêm yết.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Đường Kon Tum tại ngày 31/12/2011, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2011, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam, tùy thuộc vào:

- Việc trích lập tạm thời các quỹ của Ban Giám đốc Công ty như đã được trình bày tại Thuyết minh số V.16 - Vốn chủ sở hữu của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Báo cáo tài chính đã kiểm toán

Quí nhà đầu tư có nhu cầu, có thể xem thêm Báo cáo tài chính 2011 đã kiểm toán của công ty đã gửi cho Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội và Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, hoặc có thể xem file mềm tại:

http://www.ktsduongkontum.vn/#enter/f/enter

http://ezsearch.fpts.com.vn/Services/EzData/default2.aspx?s=995